ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**

-----000------

LÊ THỊ HẢI HÀ

NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỤNG SỐ 9 THUỘC TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX

LUẬN VĂN THẠC SỸ QUẨN TRỊ KINH DOANH

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC KINH T**Ế

-----000-----

LÊ THỊ HẢI HÀ

NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỤNG SỐ 9 THUỘC TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

MÃ SỐ : 60 34 05

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SỸ QUẨN TRỊ KINH DOANH

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TS. NGUYỄN THỊ ANH THU

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết của đề tài

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vốn là một trong những tiền đề quan trọng nhất. Quá trình sản xuất kinh doanh đòi hỏi phải có ba yếu tố cơ bản đó là: Vốn, lao động và công nghệ. Cả ba yếu tố đó là nhân tố quan trọng để đảm bảo cho doanh nghiệp có thể hoạt động được, song trong điều kiện nền kinh tế thị trường hiện nay thì các yếu tố về lao động và công nghệ đều được đảm bảo khi có vốn.

Hiện nay sức ép từ cạnh tranh ngày càng gay gắt, các doanh nghiệp không chỉ cạnh tranh với các đối thủ trong nước mà còn phải cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài. Do đó để có thể cạnh tranh được đòi hỏi doanh nghiệp cần có vốn để đầu tư đổi mới công nghệ, hiện đại hoá dây truyền sản xuất, nâng cao năng xuất, chất lượng sản phẩm. Như vậy, có thể thấy vốn là một yếu tố hết sức quan trọng và cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Trong khi vốn là một nguồn lực hữu hạn, việc huy động vốn là rất khó khăn do đó chúng ta phải biết bảo tồn và phát triển nguồn vốn hiện có của mình. Hiện nay, một trong những vấn đề đặt ra đối với các doanh nghiệp là việc quản lý và sử dụng vốn một cách có hiệu quả nhất, chỉ có đủ vốn và nâng cao được hiệu quả sử dụng vốn thì doanh ngiệp mới có thể tồn tại và phát triển được.

Đối với Công ty Cổ phần Xây dựng số 9, để đáp ứng được yêu cầu của phát triển và cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn là một vấn đề đang được Ban lãnh đạo Công ty hết sức quan tâm. Trong thời gian qua, Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 đã có nhiều nỗ lực trong việc khai thác và sử dụng nguồn vốn của mình. Tuy nhiên, việc sử dụng vốn của Công ty vẫn còn nhiều hạn chế, chưa phát huy hết hiệu quả để phục vụ quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty. Vì vậy, vấn đề đặt ra đối với Công ty là phải làm thế nào để nâng cao được hiệu quả sử dụng vốn của mình.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty, tôi chọn đề tài: "Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 thuộc Tổng công ty cổ phần VINACONEX" làm đề tài nghiên cứu của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Vấn đề quản lý và sử dụng vốn là vấn đề có ý nghĩa quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của mỗi doanh nghiệp, do đó vấn đề này đã được sự quan tâm của rất nhiều các nhà nghiên cứu. Ở nước ta hiện nay đã có nhiều đề tài nghiên cứu về vấn đề quản lý và sử dụng vốn như:

- Nguyễn Thanh Hội Những giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp công nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh hiện nay Luận án PTS kinh tế, 1994.
- Nguyễn Thị Minh Tâm Phân tích hiệu quả sử dụng vốn trong ngành công nghiệp dệt Việt Nam Luận án TS kinh tế, 1999.
- Nguyễn Ngọc Quang Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu phân tích tài chính trong các doanh nghiệp xây dựng của Việt Nam Luận án TSKH kinh tế, 2002.
- Trần Hồ Lan Những biện pháp chủ yếu nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của các doanh ngiệp nhà nước ngành nhựa ở Việt Nam Luân án TS kinh tế, 2003.
- Nguyễn Ngọc Định Quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản ở Việt Nam Luận án PTSKH kinh tế.

Các công trình trên đã nghiên cứu vấn đề lý luận chung và biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của một số ngành cụ thể. Tuy nhiên, trong điều kiện ngày nay với xu thế cạnh tranh ngày càng gay gắt nhất là khi nước ta tham gia hội nhập vào nền kinh tế thế giới, vấn đề nâng cao hiệu quả sử dụng vốn là vấn đề quan tâm hàng đầu của các doanh nghiệp, do vậy đề tài sẽ kế thừa và tiếp tục nghiên cứu vấn đề trên tại Công ty Cổ phần Xây dựng số 9.

3. Mục tiêu nghiên cứu

Phân tích thực trạng về sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 để tìm ra những hạn chế và nguyên nhân của chúng trong việc sử dụng vốn của Công ty, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp dưới góc
 độ vốn của doanh nghiệp là vốn hữu hình.
 - Phạm vi về khách thể nghiên cứu: Công ty Cổ phần Xây dựng số 9. Pham vi về thời gian nghiên cứu: Từ 2003 đến 2006
 - Nội dung nghiên cứu:
- + Nghiên cứu và làm sáng tỏ thực trạng hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty Cổ phần Xây dựng số 9.
- + Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty Cổ phần Xây dựng số 9.

5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp tiếp cận: Luận văn sử dụng phương pháp duy vật biện chứng làm nền tảng, bên cạnh đó còn sử dụng phương pháp diễn giải kết hợp với quy nạp, kết hợp giữa lý thuyết với thực tiễn để nghiên cứu vấn đề.

Phương pháp tiến hành thu thập và sử lý thông tin: Luận văn sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu để kế thừa các kết quả nghiên cứu trước đây, phương pháp thu thập các số liệu thực tế. Các vấn đề nghiên cứu đi từ việc thu thập sử lý số liệu rồi phân tích, đánh giá, tổng hợp để đề xuất những giải pháp hợp lý nhằm giải quyết vấn đề trong quá trình nghiên cứu.

6. Những đóng góp của luận văn

Đánh giá thực trạng hiệu quả sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 trong những năm gần đây, tìm ra những tồn tại cần khắc phục và nguyên nhân của những tồn tại đó.

Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận văn được chia làm ba chương:

Chương 1: Vốn và hiệu quả sử dụng vốn trong doanh nghiệp.

Chương 2: Thực trạng hiệu quả sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9.

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty Cổ phần Xây dựng số 9.

CHƯƠNG 1: VỐN VÀ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN TRONG DOANH NGHIỆP

1.1 Những vấn đề chung về vốn

1.1.1 Khái niệm, đặc trưng của vốn trong doanh nghiệp

1.1.1 Khái niệm về vốn

Bất cứ một doanh nghiệp nào khi tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh thì cũng cần phải có vốn, vốn là yếu tố không thể thiếu được của mọi quá trình sản xuất kinh doanh, do đó việc quản lý và sử dụng vốn đã là một nội dung quan trọng trong quản lý tài chính của doanh nghiệp. Mục đích của việc quản lý vốn là đảm bảo cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục, làm cho nguồn vốn luôn được mở rộng tạo tiềm lực tài chính lớn mạnh cho doanh nghiệp. Vì vậy việc xác định được đâu là vốn của một doanh nghiệp là điều cần thiết đảm bảo cho việc sử dụng vốn một cách có hiệu quả nhất.

Vốn của doanh nghiệp có thể biểu hiện dưới nhiều dạng khác nhau, được phân thành hai loại: vốn bằng hiện vật và vốn bằng tiền. Vốn bằng tiền được coi là nguồn lực tài chính của doanh nghiệp, nó là cơ sở để doanh nghiệp có thể có được các yếu tố đầu vào như nhà xưởng, máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu ... đảm bảo cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh được tiến hành.

Như vậy, có thể hiểu vốn của doanh nghiệp là biểu hiện bằng tiền của toàn bộ tài sản của doanh nghiệp bỏ ra cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mục đích kiếm lời.

Vốn là tiền đề cho hoạt động sản xuất kinh doanh của mọi doanh nghiệp do đó vốn được hình thành ngay từ khi doanh nghiệp được thành lập và vốn sẽ biến đổi theo thời gian cùng với quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Vốn sẽ được bảo toàn và tăng trưởng khi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp có hiệu quả. Mức tăng trưởng của vốn tự có sẽ được lấy từ phần lợi nhuận giữ lại dùng để tái đầu tư. Tùy vào chính sách của từng doanh nghiệp và tùy vào mức độ sinh lời

của hoạt động sản xuất kinh doanh mà phần vốn được tăng thêm này sẽ nhiều hay ít. Ngoài phần bổ sung từ lợi nhuận giữ lại để tái đầu tư, vốn của doanh nghiệp có thể được huy động bổ sung từ nhiều nguồn khác nhau để phục vụ cho nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Tuy nhiên, nếu doanh nghiệp làm ăn thua lỗ, không có lợi nhuận để tái đầu tư, không có khả năng để huy động từ các nguồn khác thì vốn của doanh nghiệp sẽ giảm dần gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thậm chí có thể dẫn tới tình trạng phá sản.

Như vậy, vốn là tiền đề của mọi quá trình sản xuất kinh doanh và nó có thể tăng thêm hay giảm đi phụ thuộc vào mức độ hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh và chính sách đầu tư của mỗi doanh nghiệp.

1.1.1.2 Đặc trưng của vốn trong doanh nghiệp

Vốn là điều kiện tiền đề để bắt đầu quá trình sản xuất kinh doanh, quyết định sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp. Nhìn chung vốn của doanh nghiệp mang những đặc điểm sau:

- Vốn được quan niệm là một hàng hóa đặc biệt, nó có giá trị và giá trị sử dụng. Giá trị của hàng hóa này chính là giá trị của bản thân nó còn giá trị sử dụng của nó là thông qua việc mua bán trên thị trường tạo ra một giá trị sử dụng lớn hơn.
- Vốn đại diện cho một lượng giá trị tài sản thực trong doanh nghiệp hay nói cách khác vốn thể hiện giá trị của tài sản hữu hình và tài sản vô hình. Không phải mọi tài sản đều được coi là vốn, chỉ những tài sản có giá trị được sử dụng vào quá trình sản xuất kinh doanh mới được coi là vốn.
- Vốn luôn vận động nhằm mục đích tạo ra lợi nhuận cho doanh nghiệp. Vốn được biểu hiện bằng tiền nhưng tiền chỉ là dạng tiềm năng của vốn, để tiền biến thành vốn thì nó phải được sử dụng vào quá trình sản xuất kinh doanh, được vận động và sinh lời. Vốn sau quá trình chuyển hóa vận động sẽ trở về hình thái ban

đầu và sẽ mang lại giá trị lớn hơn vì vậy đồng vốn bị ứ đọng không tạo ra được lợi nhuân thì được gọi là đồng vốn chết.

- Vốn có giá trị về mặt thời gian, một đồng vốn ở thời điểm hiện tại sẽ lớn hơn một đồng vốn trong tương lai do đó xem xét hiệu quả kinh doanh là xem mỗi đồng vốn đầu tư vào kinh doanh phải không ngừng vận động và tăng trưởng.
- Vốn phải gắn liền với chủ sở hữu nhất định nghĩa là vốn phải có chủ thì mới được sử dụng có hiệu quả, những đồng vốn không có chủ thường bị sử dụng lãng phí kém hiệu quả. Do đó, việc xác định rõ chủ sở hữu sử dụng vốn là vấn đề quan tâm nhằm thu hút vốn nhàn rỗi từ dân cư, các tổ chức trong và ngoài nước vào các hoạt động đầu tư. Tùy theo lĩnh vực đầu tư mà người sở hữu có thể không đồng nhất với người sử dụng, song dù trong trường hợp nào thì người sở hữu vốn vẫn được ưu tiên đảm bảo quyền lợi.
- Vốn phải được tập trung đến một lượng nhất định thì mới có thể phát huy tác dụng đầu tư vào sản xuất kinh doanh. Nếu đồng vốn phân tán, rải rác không đủ lớn thì việc thực hiện các hoạt động đầu tư không thành, doanh nghiệp mất cơ hội tìm kiếm lợi nhuận. Do vậy doanh nghiệp luôn phải tìm cách tập trung và thu hút vốn tạo một lượng vốn đủ lớn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

1.1.2 Vai trò của vốn và sự cần thiết phải nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong doanh nghiệp

Bất cứ một doanh nghiệp nào khi ra đời cũng cần có một lượng vốn nhất định bởi vì với mọi hoạt động sản xuất kinh doanh nào muốn tiến hành được đều phải cần có vốn. Nó là điều kiện cho sự ra đời, tồn tại và phát triển của một doanh nghiệp. Về mặt pháp lý, một doanh nghiệp muốn được thành lập thì trước tiên phải có một số vốn nhất định được gọi là vốn pháp định, vốn pháp định được Nhà nước quy định theo từng nghành nghề kinh doanh là khác nhau.

Mọi doanh nghiệp khi thành lập đều có mục tiêu là đạt được mức lợi nhuận tối đa từ hoạt động của mình. Để có lợi nhuận doanh nghiệp phải tiến hành các

hoạt động sản xuất kinh doanh. Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đều cần ba yếu tố cơ bản là vốn, lao động, công nghệ. Trong đó vốn là yếu tố quyết định, khi có vốn thì doanh nghiệp có thể có được các yếu tố khác như lao động và công nghệ. Như vậy, có thể nói chỉ khi có vốn thì doanh nghiệp mới hoạt động được.

Mặt khác sau khi được thành lập để có thể tồn tại trong môi trường kinh doanh có nhiều biến động và sự cạnh tranh gay gắt thì đòi hỏi doanh nghiệp phải có một ưu thế về một khía cạnh nào đó. Ngày nay, với sự phát triển vượt bậc của công nghệ thì doanh nghiệp nào có được công nghệ tiên tiến hiện đại thì đó là một ưu thế lớn của doanh nghiệp đó. Có công nghệ hiện đại doanh nghiệp có thể sản xuất ra sản phẩm có chất lượng cao, giá thành hạ và tiết kiệm được thời gian hao phí giúp nâng cao vị thế cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường. Để có được công nghệ hiện đại thì đòi hỏi doanh nghiệp phải có vốn để đầu tư. Như vậy vốn là yếu tố quan trọng quyết định khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp đứng vững trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

Vốn giữ một vai trò quan trọng trong hoạt động của mỗi doanh nghiệp nhưng không phải bất cứ doanh nghiệp nào có vốn lớn đều hoạt động tốt và có hiệu quả. Trong thực tế có rất nhiều doanh nghiệp mặc dù có vốn lớn nhưng vẫn bị phá sản tuy nhiên có những doanh nghiệp đi lên từ những đồng vốn ít ỏi. Như vậy vấn đề đặt ra ở đây là hiệu quả của việc sử dụng vốn. Một đơn vị sử dụng vốn có hiệu quả là luôn tìm ra các biện pháp để giảm bớt thời

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Bản cáo bạch Công ty Cổ phần cơ giới lắp máy và xây dựng năm 2006.
- 2. Bản cáo bạch Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 năm 2006.
- 3. Nguyễn Be (2005), Giáo trình tài chính doanh nghiệp (hệ trung học ngân hàng), NXB thống kê, Hà Nội.
- 4. Thái Bá Cẩn (2003), *Quản trị tài chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng*, NXB tài chính.
- 5. Công ty cổ phần xây dựng số 9, *Báo cáo tài chính năm 2003*, 2004, 2005, 2006.
- 6. Phạm Thị Gái (2004), *Giáo trình phân tích hoạt động kinh doanh*, NXB thống kê, Hà Nôi.
- 7. Nguyễn Đăng Hạc, Nguyễn Quốc Trân (2001), *Tài chính doanh nghiệp*, NXB xây dựng, Hà Nội.
- 8. Hồ sơ năng lực của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9
- 9. Lưu Thị Hương, Vũ Duy Hào (2006), *tài chính doanh nghiệp*, NXB đại học kinh tế quốc dân, Hà Nội.
- 10. Trần Hồ Lan (2003), Những biện pháp chủ yếu nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của các doanh nghiệp Nhà nước ngành nhựa ở Việt Nam, LA TS kinh tế.
- 11. Luật doanh nghiệp, số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005.
- 12. Luật xây dựng, số 16/2003/QH11
- 13. Nguyễn Thị Mỵ, Phân tích hoạt động kinh doanh, NXB thống kê.
- 14. Nguyễn Năng Phúc, *Phân tích tài chính trong công ty cổ phần ở Việt Nam*, NXB tài chính.
- 15. Phương án sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần xây dựng số 9.
- 16. Nguyễn Ngọc Quang (2002), Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu phân tích tài chính trong các doanh nghiệp xây dựng của Việt Nam, LA TSKH kinh tế.
- 17. Nguyễn Hải Sản, Quản trị tài chính doanh nghiệp, NXB tài chính.

- 18. Phạm Văn Trường, Lê Hoài Phương, Đoàn Hoài Đức, Lê Quang Đức (2007), Giáo trình tài chính doanh nghiệp, NXB lao động xã hội.
- 19. Đào Văn Tú (2004), Quản trị tài chính doanh nghiệp, NXB tài chính.
- 20. Bùi Kim Yến (2002), Giải pháp tạo vốn của doanh nghiệp trên thị trường tài chính Việt Nam, LA TS kinh tế.